TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 48/2022/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 13 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH A

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 43/2022/TLST-VDS ngày 16/3/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Minh T, sinh năm 1965.

Bà Võ Thị Bé T, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: số 40A Đường L, Phường B, thành phố T, tỉnh A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh T và Bà Võ Thị Bé T thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung tên Lê Võ Kim T sinh ngày 01/7/2000 và Lê Võ Minh T, sinh ngày 30/6/2002 (đều đã trưởng thành) nên Ông Lê Minh T và Bà Võ Thị Bé T không yêu cầu giải quyết về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Minh T và Bà Võ Thị Bé T xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Minh T và Bà Võ Thị Bé T thỏa thuận Ông Lê Minh T chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Lệ phí được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí bà Huyền đã nộp theo biên lai thu số 0001420 ngày 15/3/2022 của chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát TPTA;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Loan